

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ X
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;

2. Bà Huỳnh Hoa Hường.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành C, sinh năm 1991, tại: thị xã TC – tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 01xx, xã PG, thị xã TC, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1962; vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2019, anh chị em có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-8-2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1963, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 07-8-2021, lực lượng Công an thành phố X và Công an phường CP, thành phố X, trên đường tuần tra đến khu vực tổ 27, khóm X1, phường CP, thành phố X, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 03 túi nhựa, trong suốt, hàn kín, chứa chất bột màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa, trắng – tím, hàn kín, chứa tinh thể rắn màu trắng. C khai là ma túy, mua của người thanh niên (không rõ lai lịch, tại phường Sáu Nhỏ, tỉnh lộ 955A), giá 1.000.000 đồng, cất giấu, để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 03 túi nhựa, trong suốt, hàn kín, chứa chất bột màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa, trắng – tím, hàn kín, chứa tinh thể rắn màu trắng.

Kết luận giám định số 219/KLGT-PC09 (MT) ngày 11-8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định:

+ Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 1,9238 gam.

+ Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0628 gam.

Tổng khối lượng ma túy là 1,992 gam.

Ngày 12-8-2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố X ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Thành C về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 21-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X truy tố Nguyễn Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Áp dụng các Điều 135, 136 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự quyết định về án phí; quy định nghĩa vụ, trách nhiệm thi hành án, quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

Đối với người thanh niên không rõ lai lịch bán ma túy cho Nguyễn Thành C. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý theo luật định.

Trường hợp Nguyễn Thành C có hành vi ra đường trong trường hợp không thật sự cần thiết trong thời gian giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31-3-2021 của Thủ tướng chính phủ, Cơ quan điều tra chuyển đề nghị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình để lo cho con nhỏ và nuôi mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người làm chứng bà Trần Thị Mỹ K vắng mặt. Xét, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người làm chứng. Quá trình điều tra, người làm chứng đã có lời khai, ý kiến trình bày nên việc vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng bà Trần Thị Mỹ K.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận khoảng 12 giờ 00 ngày 07-8-2021 bị cáo từ nhà xã PG, TC qua phà Châu Giang đến thành phố X để bán gà, mục đích bị cáo bán gà để có tiền mua ma túy sử dụng. Khi đến gần khu vực nhà máy xay lúa Dũ Hưng trên đường tỉnh lộ 955A thì có người hỏi mua 02 con gà trống, bị cáo đồng ý bán với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo đi đến khu vực khóm Vĩnh Tây 2, phường Núi Sam, thành phố X gặp người thanh niên (không rõ họ tên) hỏi mua ma túy, người thanh niên giao cho bị cáo 03 (ba) bọc ma túy và cho thêm bị cáo 01 tép ma túy đá. Bị cáo cất giấu ma túy vào túi quần và thuê xe

Honda chở về đến bến phà Châu Giang thuộc khóm X1, phường CP, thành phố X thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường CP lập ngày 07-8-2021; Kết luận giám định số 219/KLGT-PC09 ngày 11-8-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, lời khai của người làm chứng cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Theo Kết luận giám định số 219/KLGT-PC09 (MT) ngày 11-8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định chất bột màu trắng chứa trong 03 (ba) bọc nylon trong suốt gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin khối lượng 1,9238 gam; tinh thể màu trắng chứa trong đoạn ống hút nhựa màu trắng - tím, hàn kín gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0682 gam. Tổng khối lượng 1,992 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 1,992 gam ma túy gồm: 1,9238 gam Heroine; 0,0682 gam Methamphetamine để sử dụng với lỗi cố ý, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, được Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét trong khi lượng hình như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong vụ số: 219/KLGT-PC09 (MT) ngày 11-8-2021 có đóng dấu

tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên không rõ lai lịch bán ma túy cho bị cáo C, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý theo luật định là có căn cứ.

Bị cáo Nguyễn Thành C có hành vi ra đường trong trường hợp không thật sự cần thiết trong thời gian giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng chính phủ, Cơ quan điều tra chuyển đề nghị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thành C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 07-8-2021 (*ngày bảy, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong vụ số: 219/KLGT-PC09 (MT) ngày 11-8-2021, in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ấy, Nguyễn Đăng Khoa.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố X với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố X).

Căn cứ các Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. X (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. X (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Ngọc